

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **195/2022/HSST**  
Ngày: 13-5-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Phú Tra

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Công Danh

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2022/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2022/QĐXXST-HS ngày 28/4/2022, đối với bị cáo:

**Đào Văn H (tên gọi khác: không)**, sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp LP A, xã PT A, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Thanh H và bà Nguyễn Thị H; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không. Tiền án (01): Năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa xóa án tích vì chấp hành xong hình phạt ngày 28/10/2021 và chưa chấp hành xong án phí (theo Bản án số 225/2021/HSST ngày 23/4/2021).

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 15/01/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Văn H, sinh năm 1985; ĐKHKTT: ấp LP A, xã PY A, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp, là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2021.

Vào khảng 09 giờ 15 phút ngày 15/01/2022 Đào Văn H điều khiển xe mô tô Wave RS biển số 67B1-32268 chở Nguyễn Duy K sinh năm 2000 đi trên đoạn đường không tên thuộc tổ 7A, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, thấy có biểu hiện nghi vấn, Công an mời dừng xe, kiểm pH hiện trong nón màu đỏ đen đang đội trên đầu H 01 gói nilon màu trắng được hàn kín, bên trong có 02 gói nilon nhỏ chứa ma túy được hàn kín hai đầu, nên Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra H khai nhận đã mua ma túy của 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch vào lúc 08 giờ 30 ngày 15/01/2022 tại cây xăng Duy Phương, thuộc xã An Phước, huyện Long Thành, Đồng Nai với giá là 200.000 đồng H không đủ tiền nên trả trước 120.000 đồng

\*Vật chứng thu giữ:

+ 02 (hai) gói nilon hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy đá (Bút lục số 47,48).

+ 01 chiếc xe mô tô biển số 67B1-32268: Qua xác minh Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa xác định chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L, bà L giao chiếc xe này cho con trai là Nguyễn Thanh T toàn quyền sử dụng để làm phương tiện đi lại, khi Tùng cho H mượn xe sử dụng là phương tiện phạm tội thì T không biết, nên trả lại cho chủ sở hữu.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bút lục số 01 đến 02; Biên bản lời khai, bản tự khai của bị can, bút lục số: 43 đến 53; Biên bản lời khai người chứng kiến: bút lục số: (01 đến 02, 56 đến 62).

\* Tại Kết luận giám định số: 150/KLGD-PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi về giám định là ma túy có khối lượng là 0,1551 gam, loại: Methamphetamine.

+ Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,1241 gam được hoàn trả và niêm phong. (Bút lục số: 04).

Tại Cáo trạng số: 188/CT-VKS-BH ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị can Đào Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự đối với bị cáo Đào Văn H; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Về tình tiết tăng nặng: bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số: 150/KLGD-PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Duy K đi cùng với H, không cất dấu ma túy trên người nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng không rõ nhân thân lai lịch bán ma túy cho H tại cây xăng Duy Phương, xã An Phước, huyện Long Thành, Đồng Nai Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Vì vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Đào Văn H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 09 giờ 15 phút ngày 15/01/2022, tại đoạn đường không tên thuộc tổ 7A, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Đào Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1551 gam ma túy, loại: Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an pH hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu

trên của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, bị cáo Đào Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy: Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân có thể dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã từng bị xử phạt tù năm 2021 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số: 150/KLGD-PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Đào Văn H 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số: 150/KLGD-PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (*theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2022 giữa Công an thành phố Biên Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3);  
*Mẫu 27-HS*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký, đóng dấu)**

**Phạm Phú Tra**